

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ G  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST

Ngày: 28 – 09 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G – TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Minh Tấn**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

2. Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Võ Minh Thu** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã G

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G tham gia phiên tòa:** Ông **Đoàn Quốc Dự** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Quách Ngọc T**, sinh năm 1983, tại G, Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp N, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Văn Ch và bà Nguyễn Thị V; Có chồng (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: tốt; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Vắng mặt*)

**- Bị hại:** Ông **Lê Phùng E**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh

Bạc Liêu. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15 tháng 02 năm 2021, sau khi uống rượu tại nhà anh Nguyễn Văn T thì bị cáo và bị hại cùng ra về. Khi đến nhà trọ Hưng Phát thuộc ấp 3, xã P, thị xã G, thì bị hại rủ bị cáo thuê phòng trọ số 102 để nghỉ vì trong người có rượu.

Tại đây, sau khi quan hệ xong, bị cáo thấy bị hại đã ngủ say nên bị cáo nảy sinh ý định và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại. Tài sản mà bị cáo lấy trộm được là số tiền trong bóp là 17.850.000 đồng và 01 lắc tay bằng vàng 24k trọng lượng 03 chỉ đeo trên tay.

Tại bản kết luận định giá số 23/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã G kết luận: 01 chiếc lắc vàng loại 24k trọng lượng 03 chỉ x 5.550.000 đồng = 16.650.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 09 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã G để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Quách Ngọc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G giữ nguyên quyết định truy tố và đề xuất áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bị cáo vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và được Hội đồng xét xử chấp nhận nên việc xét xử vắng mặt của bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, tài sản bị cáo giao nộp để trả lại cho bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15 tháng 02 năm 2021, tại phòng trọ số 102 Nhà trọ Hưng Phát thuộc ấp 3, xã P, thị xã G, bị cáo có hành vi lén lút để chiếm đoạt tài sản của ông Lê Phùng E. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị là 34.500.000đ nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ. Tuy nhiên bị cáo phạm tội chỉ mang tính bộc phát, sau khi có quan hệ tình dục với bị hại và thấy bị hại ngủ say. Bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự như: mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã giao nộp lại tài sản phạm tội cho Cơ quan điều tra để giao trả lại cho bị hại. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo, cho nên việc áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục sẽ không gây ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng và chống tội phạm và hoàn toàn phù hợp với nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 của Bộ luật hình sự, đó là *“Đối với người lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, thì có thể áp dụng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù, giao họ cho cơ quan, tổ chức hoặc gia đình giám sát, giáo dục”*.

[4] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G về mức hình phạt, với lý do Hội đồng xét xử đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự làm điều kiện cho hưởng án treo đối với bị cáo nên không áp dụng tiếp vào việc giảm mức hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử được tiến hành đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu phí hình sự sơ thẩm 200.000đ

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo **Quách Ngọc T** phạm tội: “***Trộm cắp tài sản***”
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- + Xử phạt bị cáo **Quách Ngọc T 02 (hai) năm tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **04 (bốn) năm**. Thời gian thử thách được tính kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 9 năm 2021).

- + Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- + Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Giao bị cáo;
- Giao bị hại;
- Giao người bào chữa (nếu có);
- Giao Viện kiểm sát cùng cấp;
- Gửi Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Gửi Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Gửi Cơ quan thi hành án hình sự
- Trại tạm giam nơi bị cáo giam giữ (nếu có);
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Tấn**